TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2024/HS-ST
Ngày 27-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh P (tên gọi khác: Không), sinh năm 2003 tại tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ thường trú: Ấp Mỹ ĐB, xã MT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở trước khi bị bắt: khu phố 7, phường CPH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1962 và bà Vỏ Thị H, sinh năm: 1964; có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 19/11/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Thị Th, sinh năm 1956; hộ khẩu thường trú: Thôn Thượng, xã Diên Lâm, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Hội, xã Tân Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh P bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy đá (ma túy loại Methamphetamine) từ cuối năm 2022. Nguồn ma túy có để sử dụng là do P mua của đối tượng tên Tài Lai Khê (không rõ lai lịch).

Khoảng 17 giờ ngày 19/11/2023, P có nhu cầu sử dụng ma tuý đá nên P điều khiển xe mô tô hiệu Fusaco, biển số: 79L9-2237 đi từ ki ốt nhà trọ Diễm Phúc cạnh đường NH6 thuộc khu phố 7, phường CPH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương nơi P ở đi đến khu vực nhà ở xã hội thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát tìm gặp Tài, hỏi mua ma túy đá. Tài đồng ý và bán cho P 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa ma tuý đá với giá 700.000 đồng. Sau đó, P cất giấu ma túy vào túi áo bên phải của chiếc áo khoác P đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số: 79L9-2237 đi về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi P điều khiển xe đi về đến đoạn đường NB10 thuộc khu phố 3, phường MP, thị xã Bến Cát thì bị lực lượng Công an phường MP kiểm tra hành chính phát hiện 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng, để trong túi áo bên phải của chiếc áo khoác P đang mặc. P khai chất màu trắng trong đoạn ống hút là ma túy đá nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- 01 xe mô tô hiệu Fusaco, biển số: 79L9-2237, số khung: RMKWCH2UM7K201589, số máy: VKVLM1P52FMHF201589.

Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Nguyễn Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận giám định số 632/KL-KTHS ngày 28/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng (bị thu giữ), gửi giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,4747 gam loại Methamphetamine. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng: 0,4497 gam.

Xe mô tô hiệu Fusaco, biển số: 79L9-2237 do bà Lê Thị Th đứng tên đăng ký. Tháng 10/2010, bà Thơ bán xe cho ông Nguyễn Văn Th1. Ngày 19/11/2023, ông Thắng cho Nguyễn Minh P mượn sử dụng.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Ngày 18/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả: Xe mô tô hiệu Fusaco, biển số: 79L9-2237, số khung: RMKWCH2UM7K201589, số máy: VKVLM1P52FMHF201589 cho ông Nguyễn Văn Th1.

- Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát tuyên: Tịch thu tiêu hủy 0,4497 gam ma túy loại Methamphetamine.

Đối với người tên Tài "Lai Khê" (không rõ lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Minh P, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSBC ngày 22/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát theo Cáo trạng số 68/CT-VKSBC ngày 22/02/2024 đối với bị cáo Nguyễn Minh P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định.

- Bị cáo thống nhất với lời luận tội của Viện kiểm sát, không phát biểu ý kiến tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Lúc 18 giờ ngày 19/11/2023, tại đoạn đường NB10 thuộc khu phố 3, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, lực lượng Công an kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Minh P có hành vi cất giấu trái phép 0,4747 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi áo bên phải của chiếc áo khoác P đang mặc, nhằm mục đích để sử dụng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy bị cấm sản xuất, sử dụng, tàng trữ, vận chuyển và mua bán ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/20122 của Chính phủ.

Hành vi cất giấu 0,4747 gam ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 68/CT-VKSBC ngày 22/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo P với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khoẻ con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma tuý mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ thiếu ý thức, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về vật chứng:

Kết quả điều tra xác định khối lượng ma túy (Methamphetamine) thu được là 0,4747 gam, sau giám định còn lại 0,4497 gam. Cơ quan giám định niêm phong, hoàn trả Cơ quan điều tra. Do đó cần tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Fusaco, biển số: 79L9-2237, số khung: RMKWCH2UM7K201589, số máy: VKVLM1P52FMHF201589: Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là của bà Lê Thị Th đứng tên đăng ký. Tháng 10/2010, bà Thơ bán xe cho ông Nguyễn Văn Th1 nhưng không làm giấy tờ. Ông Thắng cho P mượn xe làm phương tiện đi lại và không biết bị cáo P dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã

Bến Cát giao trả xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn Th1 là đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

[6] Đối với người tên Tài "Lai Khê" (không rõ lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Minh P, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2023.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 632/PC09 có chữ ký của Nguyễn Minh P (Người chứng kiến), Đoàn Nguyễn Thiện Quang (Bên trả mẫu); Đinh Công Tuấn (Bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa 0,4497 gam ma túy, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 632/KL-KTHS (MT) ngày 28/11/2023 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 20/11/2023).

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/02/2024).

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Minh P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Lý **Nguyễn Thị Thắm** **Lại Thị Ngọc Bích**